

dự toán đã bố trí. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời những tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện, tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ khi dự án khởi công đến khi hoàn thành đưa vào sử dụng.

4. Thực hiện Chương trình hành động triển khai Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Phòng, chống tham nhũng của huyện đã đề ra.

Điều 3. Hội đồng nhân dân huyện giao:

Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện giữa hai kỳ họp HĐND, nếu có sự thay đổi so với dự toán và kế hoạch phân bổ thì phải thông qua Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trước khi điều chỉnh và báo cáo với Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế - Xã hội của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chặt chẽ các ngành chức năng, các địa phương trong việc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của huyện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Đông Hòa khóa IX, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Lê Hùng Tấn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2007/NQ-HĐND

Đông Hòa, ngày 21 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê chuẩn báo cáo kết quả
phân loại đơn vị hành chính huyện Đông Hòa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA
KHÓA IX, KỶ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 15/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 05/2007/TT-BNV ngày 21 tháng 6 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều quy định tại Nghị định số 15/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp huyện;

Căn cứ Chỉ thị số 25/2007/CT-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2007 của UBND tỉnh Phú Yên về việc triển khai thực hiện Nghị định số 15/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp huyện;

Sau khi xem xét Tờ trình số 179/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2007 của UBND huyện Đông Hòa và báo cáo của UBND huyện về kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND huyện Đông Hòa và ý kiến của các đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện tán thành Tờ trình số 179/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2007 của UBND huyện Đông Hòa và báo cáo kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp huyện của Ủy ban nhân dân huyện Đông Hòa năm 2007, với những nội dung cụ thể như sau:

- Dân số: 117.693 nhân khẩu, được tính 146,70 điểm;
- Diện tích tự nhiên: 26.828,46ha, được tính 68,04 điểm;
- Các yếu tố đặc thù: huyện có xã thuộc khu vực biên giới biển (05 xã), được tính 20 điểm.

Căn cứ các tiêu chí và số điểm được tính. Kết quả huyện Đông Hòa được 234,74 điểm, theo quy định làm tròn số huyện được 235 điểm, xếp loại 2.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ phân loại đơn vị hành chính huyện Đông Hòa trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu HĐND huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đông Hòa khóa IX, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Lê Hùng Tấn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN ĐÔNG HÒA Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 12/2007/NQ-HĐND

Đông Hòa, ngày 21 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của UBND huyện; báo cáo của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến của các đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện cơ bản tán thành những nội dung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2007, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2008 với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong báo cáo của UBND huyện trình tại kỳ họp. Hội đồng nhân dân huyện nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, nâng cao hiệu quả, đảm bảo nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững. Chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất, cơ cấu lao động. Tập trung khai thác tốt các năng lực cho đầu tư phát triển, gắn với bảo vệ môi trường. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo dạy nghề; chăm sóc sức khỏe nhân dân; chú trọng phát triển nguồn nhân lực; giải quyết kịp thời các vấn đề xã hội bức xúc. Củng cố và giữ vững an ninh, quốc phòng; kiểm chế và giảm dần tai nạn giao thông. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội; kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền, các cơ quan chuyên môn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, tạo bước đột phá trong năm 2008.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu về phát triển kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng GDP: 15,36%.

- Tổng giá trị tăng (giá hiện hành): 1.205,833 tỷ đồng.

- Cơ cấu kinh tế:

+ Nông - lâm - ngư nghiệp chiếm: 25,03%.

+ Công nghiệp – TTCN và xây dựng chiếm: 38,21%.

+ Thương mại - dịch vụ chiếm: 36,76%.

- Giá trị sản xuất các ngành trên địa bàn 1.488,931 tỷ đồng (giá cố định năm 1994).

Các chỉ tiêu cụ thể:

2.1.1. Giá trị sản xuất ngành nông – lâm – ngư nghiệp đạt 332,26 tỷ đồng (tăng 4,73% so với năm 2007); trong đó nông nghiệp 160,96 tỷ đồng, tăng 3,71% so với năm 2007.

- Tổng sản lượng lương thực có hạt 55.864 tấn, trong đó thóc: 55.384 tấn.

- Cây công nghiệp ngắn ngày: 118ha; trong đó: cây mía 35ha, cây bông vải 20ha.

- Tổng đàn bò 16.448 con, tăng 1,67% so với năm 2007, phần đầu đưa đàn bò lai toàn huyện chiếm 53% tổng đàn; đàn heo 15.756 con, tăng 6,64% so với năm 2007; đàn trâu 710 con, tăng 11,98% so với năm 2007; đàn gia cầm 446.000 con, tăng 1,27% so với năm 2007.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản 700ha, tăng 25ha so với năm 2007, trong đó diện tích nuôi tôm nước lợ 660ha, tăng 17ha so với năm 2007.

- Sản lượng nuôi trồng thủy sản 1.400 tấn, tăng 5,98% so với năm 2007.

Trong đó: sản lượng nuôi tôm 1.090 tấn, tăng 3,81% so với năm 2007.

+ Sản xuất 310 triệu con tôm giống, tăng 2,99% so với năm 2007.

+ Sản lượng đánh bắt hải sản: 6.550 tấn, tăng 3,64% so với năm 2007.

- Trồng 500.000 cây phân tán và 150ha rừng tập trung.

2.1.2. Giá trị sản xuất công nghiệp – TTCN và xây dựng trên địa bàn huyện 812,035 tỷ đồng, tăng 19,3% so với năm 2007.

2.1.3. Giá trị sản xuất ngành dịch vụ - thương mại 344,636 tỷ đồng, tăng 20,7% so với năm 2007.

2.1.4. Thu ngân sách trên địa bàn: 15,200 tỷ đồng.

2.2. Một số chỉ tiêu và mục tiêu xã hội

2.2.1. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,15%, mức giảm sinh 0,02%.

2.2.2. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; đầu tư xây dựng 02 trường đạt chuẩn quốc gia.

2.2.3. Phần đầu đưa trẻ em đúng độ tuổi vào lớp 100%.

2.2.4. Bảo đảm 100% trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng 06 loại vắc xin phòng bệnh.

2.2.5. Hạ tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống còn 25%.

2.2.6. Đầu tư xây dựng 02 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

2.2.7. Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 10,5%, giảm 0,58% so với năm 2007 (theo tiêu chí 2006-2010).

2.2.8. Giải quyết 4.000 lao động có việc làm mới; xuất khẩu lao động 45 người; tạo việc làm ổn định 7.000 lao động; xóa 72 nhà ở tạm hộ nghèo.

2.3. Chỉ tiêu quốc phòng

2.3.1. Gọi quân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao.

2.3.2. Diễn tập cấp xã: 02 xã.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHÍNH

1. Về kinh tế

Thực hiện tốt các cơ chế chính sách, phát huy nội lực để phát triển kinh tế. Tích cực vận động và tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư trên cơ sở đúng pháp luật, định hướng của tỉnh, huyện. Khuyến khích phát triển mạnh mẽ các thành phần kinh tế. Chuyển dịch mạnh hơn nữa cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, cơ cấu ngành.

Huy động nhiều nguồn vốn để tập trung đầu tư phát triển. Tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý về đầu tư và xây dựng. Tập trung chỉ đạo việc thực hiện các công trình trọng điểm của huyện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và đạt chất lượng. Phối hợp và tạo mọi điều kiện thuận lợi thúc đẩy nhanh việc triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn huyện.

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp với tốc độ tăng trưởng cao trên cơ sở duy trì và phát triển các làng nghề truyền thống; triển khai hình thành Khu công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp của huyện và các Điểm tiểu thủ công nghiệp ở các xã có điều kiện; tập trung phát triển những sản phẩm chủ lực có thị trường ổn định, nguồn nguyên liệu tại chỗ.

Tập trung chỉ đạo thu ngân sách, khai thác tốt các nguồn thu; có giải pháp nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu; đẩy nhanh tiến độ huy động vốn qua việc giao quyền sử dụng đất để xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội. Chi ngân sách tiết kiệm, đúng mục đích, đúng dự toán, đạt hiệu quả. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng ngân sách và tài sản công.

Khai thác hợp lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, gắn với việc quản lý bảo vệ để phát triển bền vững. Tập trung chỉ đạo việc cấp giấy quyền sử dụng đất và giải quyết dứt điểm những tồn đọng liên quan về đất đai. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.